

Nam Từ Liêm, ngày 14 tháng 6 năm 2018

Số: **140/2018/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 233/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

Anh Phạm Phi Hùng, sinh năm 1984

HKTT và nơi ở: Số 60 đường Nguyễn Văn Huyền, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Chị Ngô Thị Giang Ly, sinh năm 1986

HKTT: Thôn Trung Trữ, xã Ninh Giang, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Số 09 ngách 322/142 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Anh Phạm Phi Hùng và chị Ngô Thị Giang Ly.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Phạm Hùng Anh, sinh ngày 10/7/2017. Sau ly hôn anh chị cùng thống nhất thỏa thuận chị Ly là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Hùng Anh. Về cấp dưỡng nuôi con: anh chị

tự thỏa thuận nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Anh Hùng có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

+ Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

+ Về công nợ chung: Anh chị không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

+ Về lệ phí: Anh Hùng tự nguyện chịu 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm anh đã nộp dự phí tại biên lai số 0007805 ngày 04/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Nay chuyển sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát cùng cấp;*
- *UBND phường Nghĩa Đô, q.Cầu Giấy, HN;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Mai Thị Hương

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).